

# ĐA DẠNG HÓA NGUỒN PHÁP LUẬT VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG, TRẬT TỰ THỨ BẬC CỦA CÁC LOẠI NGUỒN PHÁP LUẬT

LÊ THỊ PHƯƠNG NGA \*

*Tóm tắt: Bài viết phân tích quan niệm nguồn pháp luật, mục đích, ý nghĩa của đa dạng hóa nguồn pháp luật trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Áp dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật nhằm khai thác ưu thế và khắc phục nhược điểm của từng loại, qua đó bảo vệ hiệu quả, kịp thời các quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức. Tác giả đề cập vai trò, trật tự thứ bậc áp dụng các loại nguồn pháp luật, nêu một số gợi mở về tiếp tục nghiên cứu, lý luận, thực tiễn mở rộng, đa dạng hóa nguồn pháp luật, xây dựng văn hóa áp dụng nguồn pháp luật.*

*Từ khóa: Nguồn pháp luật; đa dạng hóa nguồn pháp luật; nguyên tắc áp dụng các nguồn pháp luật*

*Ngày nhận bài: 16/02/2025; Biên tập xong: 17/3/2025; Duyệt đăng: 21/4/2025*

## DIVERSIFICATION OF LEGAL SOURCES AND ISSUES ON THE PRINCIPLES AND HIERARCHY OF APPLICATION OF LEGAL SOURCES

**Abstract:** This article analyzes the concept of legal sources, as well as the purpose and significance of diversifying legal sources within the context of building a rule-of-law state and improving the legal system. The diversification in the application of legal sources aims to leverage the strengths and overcome the limitations of various types of legal sources, thereby ensuring the effective and timely protection of the rights and interests of individuals and organizations. The author discusses the role and hierarchical order in the application of legal sources, while also offering some insights for further theoretical and practical research into the expansion and diversification of legal sources, and the development of a legal culture in the application of legal sources.

**Keywords:** Legal sources; diversification of legal sources; principles of applying legal sources

**Received:** Feb 16th, 2025; **Editing completed:** Mar 17th, 2025; **Accepted for publication:** Apr 21st, 2025

Đa dạng hóa nguồn pháp luật là một trong những giải pháp cơ bản trong chiến lược hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước đã được xác định tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (sau đây gọi là Nghị quyết số 27-NQ/TW). Nhận thức, áp dụng đúng đắn, hiệu quả các loại nguồn pháp luật có ý nghĩa quan trọng về lý luận và thực tiễn ở nước ta hiện nay.

### 1. Quan niệm chung về nguồn pháp luật

Nguồn pháp luật (sources of law) là một trong những phạm trù cơ bản của khoa học pháp lý, có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng

nhất là về phương diện thực tiễn. Về quan niệm chung, nguồn pháp luật được thể hiện trên phương diện nguồn nội dung và nguồn hình thức.

Thứ nhất, nguồn nội dung của pháp luật là những cơ sở, xuất xứ để xây dựng, hình thành nên các quy phạm pháp luật, nghĩa là các vấn đề của thực tiễn xã hội cần pháp luật điều chỉnh. Nguồn của pháp luật còn được đề cập dưới góc độ là các lý do, động cơ, nhu cầu về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, đạo đức, kỹ thuật... dẫn đến việc ra đời pháp luật<sup>1</sup>. Nguồn nội dung của pháp luật sẽ trả lời cho câu hỏi, từ đâu mà chúng ta vận dụng

\*Email: Nga.lethiphuong@gmail.com

Tiến sĩ, Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

<sup>1</sup> Jean - Claude Ricci, *Nhập môn Luật học*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2002, tr.43.

các quy phạm pháp luật này hoặc quy phạm khác để giải quyết những vụ việc cụ thể. Những quy phạm có thể lấy từ những nguồn khác nhau - từ tập quán, từ án lệ, từ văn bản quy phạm pháp luật, từ các học thuyết pháp lý, lẽ công bằng, từ các quy tắc, nguyên tắc của luật tôn giáo...

*Thứ hai*, nguồn pháp luật theo nghĩa hình thức pháp lý (nguồn hình thức pháp lý) là hình thức thể hiện chính thức các quy tắc bắt buộc chung, được ban hành bởi các cơ quan nhà nước hoặc được nhà nước thừa nhận với mục đích điều chỉnh các quan hệ xã hội<sup>2</sup>. Nguồn hình thức pháp lý là các phương pháp thiết lập các quy phạm pháp luật, tức là các cách thức và các văn bản thông qua đó các quy phạm này có thể tồn tại về mặt pháp lý<sup>3</sup>. Nguồn pháp luật nêu trên cũng chính là những căn cứ có giá trị pháp lý để các chủ thể có thẩm quyền áp dụng vào giải quyết các vụ việc pháp lý, vận dụng trong giải thích pháp luật. Nguồn pháp luật theo nghĩa nguồn hình thức cũng chính là cách tiếp cận chủ yếu về nguồn pháp luật nói chung và nguồn của từng ngành luật, lĩnh vực pháp luật nói riêng cả trong lý luận và thực tiễn.

Từ các cách tiếp cận trên, có thể hiểu nguồn pháp luật như sau: “nguồn pháp luật là những hình thức chính thức thể hiện các quy tắc được nhà nước thừa nhận có giá trị pháp lý nhất định để áp dụng trong giải quyết các vụ việc của thực tiễn pháp luật, là những cơ sở được sử dụng trong xây dựng, ban hành pháp luật, giải thích pháp luật, cơ sở hình thành nên nội dung pháp luật”<sup>4</sup>. Trong hệ thống pháp luật của các quốc gia đã và đang có những loại nguồn pháp luật cơ bản như văn bản quy phạm pháp luật, tập quán pháp, tiền lệ pháp (tiền lệ tư pháp, tiền lệ hành chính), thông thường được gọi là “án lệ” và chủ yếu là án lệ tư pháp; đạo đức, lẽ

phải, lẽ công bằng; hợp đồng pháp luật; các nguyên tắc chung của pháp luật; luật lệ tôn giáo; các học thuyết pháp luật và một số loại nguồn pháp luật khác. Tùy thuộc vào từng quốc gia và vào những thời kỳ, giai đoạn lịch sử nhất định, nguồn pháp luật có sự thay đổi, linh hoạt để thích ứng thực tiễn xã hội. Với chính sách đa dạng hóa nguồn pháp luật, xét về tổng thể, ở Việt Nam hiện nay có các loại nguồn pháp luật là: Văn bản quy phạm pháp luật, tập quán pháp; án lệ, điều ước quốc tế; lẽ công bằng; đạo đức và các nguyên tắc chung của pháp luật; hợp đồng pháp luật.

### **2. Đa dạng hóa nguồn pháp luật là yêu cầu tất yếu khách quan của thực tiễn cuộc sống để bảo vệ, bảo đảm các quyền, lợi ích chính đáng, hợp hiến của người dân và sự phát triển của xã hội**

Đa dạng hóa các loại nguồn pháp luật là điều kiện đặc biệt quan trọng để hiện thực hóa các nguyên tắc pháp quyền cơ bản: công bằng, nhân đạo, bảo vệ hiệu quả, kịp thời, hợp lý các quyền, lợi ích chính đáng, hợp hiến của con người, xây dựng niềm tin pháp luật, góp phần tạo lập sự đồng thuận xã hội. Mục đích, ý nghĩa của áp dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật là điều kiện quan trọng để pháp luật được công bằng, kịp thời, đơn cử như thông qua áp dụng án lệ, ngoài hoạt động áp dụng pháp luật, tòa án đã thực hiện một quá trình “kiến tạo pháp luật”, củng cố hoàn thiện và phát triển pháp luật<sup>5</sup>. Nguyên tắc thượng tôn pháp luật trong nhà nước pháp quyền không có nghĩa là chỉ sử dụng một loại nguồn pháp luật là văn bản quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành. Trái lại, chính trong nhà nước pháp quyền lại rất cần sử dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật trên nguyên tắc bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng, hợp hiến của con người, không vi phạm các quy định cấm của pháp luật và phù hợp đạo đức xã hội. Nhà nước pháp quyền với vai trò mới là người phục vụ xã hội, có trách nhiệm thường trực là “đem lại cuộc sống thật sự làm người cho tất cả

<sup>2</sup> Perevalop, Lý luận nhà nước và pháp luật (Bản tiếng Nga), Nxb. NORMA, 2005, tr. 169, Trervanhuk, Lý luận nhà nước và pháp luật (Bản tiếng Nga), Nxb. INFRA, 2009, tr. 255 - 257.

<sup>3</sup> Jean - Claude Ricci, tđđđ, tr.43, 45.

<sup>4</sup> Hoàng Thị Kim Quế, Giáo trình Lý luận nhà nước và pháp luật, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015 (tái bản năm 2023), tr. 328.

<sup>5</sup> Đào Trí Úc, Giáo trình Nhà nước pháp quyền, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015, tr.154.

mọi người là vai trò của nhà nước hiện đại”<sup>6</sup>. Nhà nước pháp quyền không chấp nhận sự độc tôn, áp đặt đơn phương một loại nguồn pháp luật nào. Thay vào đó, là sự đa dạng - đa dạng về nhận thức, cách làm, đa dạng phương thức giải quyết tranh chấp, đa dạng các loại nguồn pháp luật, đa dạng cách thức hoạt động, đa dạng hình thức hợp tác... Đa dạng hóa các loại nguồn pháp luật đồng thời cũng là đa dạng hóa các phương thức giải quyết tranh chấp phát sinh trong thực tiễn xã hội, bằng cách đó góp phần tích cực vào việc giải quyết hiệu quả, kịp thời, hợp lý, nhân văn các loại tranh chấp giữa các chủ thể pháp luật. Nhìn từ phương diện này, áp dụng đa dạng nguồn pháp luật cũng là phương thức hiệu quả để tạo lập sự đồng thuận xã hội, nâng cao chỉ số niềm tin của con người vào pháp luật, công lý và chính quyền.

Thực hiện nhiều loại nguồn pháp luật, thông qua phương thức đối thoại, hoà giải qua thực tiễn thời gian qua đã đem lại nhiều kết quả tích cực trong giải quyết các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn về dân sự và hành chính. Phương thức hòa giải, đối thoại có nhiều ưu điểm và mang lại những giá trị quan trọng đối với quá trình giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn, thông qua đối thoại, trao đổi, giải thích, tòa án tạo điều kiện cho chính quyền (người bị kiện) xem xét lại tính hợp pháp trong hành vi và quyết định của mình; đồng thời tạo điều kiện cho người dân (người khởi kiện) xem lại tính có căn cứ của yêu cầu khởi kiện”<sup>7</sup>. Nhìn rộng ra, áp dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật cũng là thực tiễn, xu hướng chung của các quốc gia trên thế giới. Ngay cả trong các quốc gia thuộc truyền thống pháp luật lớn như Civil law và Common law, ngày nay bên cạnh những đặc trưng bản sắc của mình về

nguồn pháp luật thì cũng đã và đang có sự đổi mới, bổ sung về quan niệm và áp dụng đa dạng nguồn pháp luật. Theo đó, các quốc gia thuộc truyền thống Civil law, án lệ ngày nay đã có vai trò quan trọng hơn trên cơ sở các tư tưởng và nguyên tắc pháp luật thực định<sup>8</sup>. Tương tự, ở các nước theo truyền thống pháp luật Common law, vai trò của văn bản quy phạm pháp luật cũng được gia tăng để thích ứng điều chỉnh các quan hệ xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập. Xét một cách toàn diện, loại nguồn pháp luật nào cũng có cả ưu điểm, thế mạnh và nhược điểm, hạn chế, mức độ cao thấp có khác nhau ở các quốc gia và việc sử dụng loại nguồn nào còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và chủ quan.

Đa dạng hóa nguồn pháp luật để đáp ứng yêu cầu cuộc sống là một tất yếu khách quan trong chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng các nguyên tắc của nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay. Đa dạng hóa nguồn pháp luật là giải pháp quan trọng để bổ sung cho pháp luật, khắc phục những yếu điểm vốn có của pháp luật và những hạn chế trong xây dựng nội dung các văn bản quy phạm pháp luật. Pháp luật có những ưu thế riêng như tính quy phạm, phổ biến, bắt buộc chung, tính xác định chắc chắn về hình thức; tính khái quát hóa cao, được nhà nước đảm bảo thực hiện bằng nhiều biện pháp trong đó có cưỡng chế. Nhưng như một tất yếu khách quan, bản thân pháp luật cũng có những yếu điểm, kể cả trong những quốc gia có trình độ cao về sự hoàn thiện của hệ thống pháp luật. Pháp luật dưới dạng các quy phạm pháp luật như là những công thức pháp lý chung nhưng lại được áp dụng cho những chủ thể khác nhau với những tình tiết, hoàn cảnh, điều kiện khác nhau, những điều mà pháp luật không bao giờ có thể dự liệu hết được.

Trên phương diện cơ sở pháp lý, các loại nguồn pháp luật: Văn bản quy phạm pháp luật, tập quán, điều ước quốc tế, án lệ, tương tự pháp luật, lẽ công bằng cho đến

<sup>6</sup> O. Ysumirô, M. Takahara, S. Bikishimoto, *Chính trị và kinh tế Nhật bản*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 30.

<sup>7</sup> Nguyễn Hòa Bình (2018), *Đôi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong quá trình giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/ngghien-cu/-/2018/51654/doi-moi%2C-tang-cuong-hoa-giai%2C-doi-thoai-trong-qua-trinh-giai-quyet-cac-tranh-chap-dan-su%2C-khieu-kien-hanh-chinh-dap-ung-yeu-cau-cai-cach-tu-phap.aspx>.

<sup>8</sup> Đào Trí Úc, sđd, tr.151.

thời điểm hiện tại đã được xác định trong một số văn bản luật cơ bản trong đó có Bộ luật Dân sự (BLDS) năm 2015, Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015, Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Luật Điều ước quốc tế năm 2016. BLDS năm 2015 đã quy định về nguyên tắc áp dụng các loại nguồn pháp luật như tập quán, tương tự pháp luật, các nguyên tắc pháp luật, án lệ, lẽ công bằng. Đặc biệt, lần đầu tiên ở nước ta, một cách chính thức ở tầm văn bản luật, nguyên tắc “Tòa án không được từ chối giải quyết vụ việc dân sự vì lý do chưa có điều luật để áp dụng” đã được quy định trong BLDS năm 2015 (khoản 2 Điều 14) và BLTTDS năm 2015 (khoản 2 Điều 4). Đây là những quy định pháp luật thể hiện sâu sắc các nguyên tắc pháp quyền, bảo vệ, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của con người, bảo đảm quyền tiếp cận công lý của cá nhân, tổ chức.

Đa dạng hóa nguồn pháp luật là chính sách pháp luật tiến bộ, nhân văn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn cuộc sống, nhất là trong bối cảnh xã hội hiện đại. Trong xu thế đổi mới tư duy xây dựng pháp luật gắn kết với tổ chức thực hiện pháp luật, tạo lập hạ tầng pháp lý cho đổi mới, sáng tạo, khơi thông mọi nguồn lực thì chính sách đa dạng hóa nguồn pháp luật lại càng trở nên cần thiết. Kết hợp áp dụng nhiều loại nguồn của pháp luật là điều kiện bền vững cho hệ thống pháp luật quốc gia phát triển, ổn định, thích ứng, linh hoạt hơn. Áp dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật góp phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu quả điều chỉnh pháp luật, tiết kiệm, giảm lãng phí về thời gian, công sức, tiền bạc, tránh sự ách tắc, chậm trễ, tồn đọng các vụ việc tranh chấp không được giải quyết kịp thời. Việc áp dụng này đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cá nhân, cộng đồng, nhà nước và xã hội, không chỉ cần thiết đối với cá nhân, tổ chức trong các vụ việc, tình huống pháp lý cụ thể mà còn có vai trò hỗ trợ tích cực cho sự phát triển, đổi mới, sáng tạo trong mọi hoạt động của cá nhân, tổ chức và xã hội. Đa dạng hóa nguồn pháp luật không

chỉ là để khắc phục khiếm khuyết, lỗ hổng của pháp luật, không chỉ là sự bổ sung cho pháp luật mà còn là để khai thác, phát huy giá trị, ưu thế của các loại nguồn pháp luật. Khai thác, phát huy tối ưu những ưu thế, sức mạnh riêng của đạo đức, bổ sung vào những khiếm khuyết của đạo đức bằng pháp luật luôn là triết lý quản lý xã hội đúng đắn.

Trong xã hội pháp quyền, thượng tôn pháp luật, các quy tắc xã hội đặc biệt là đạo đức, tập quán truyền thống tốt đẹp ngày càng gia tăng vai trò trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội. Tập quán, phong tục, luật tục có vai trò tích cực trong việc điều chỉnh quan hệ xã hội tại các cộng đồng dân cư, là sự bổ sung, hỗ trợ cho pháp luật, góp phần quan trọng trong việc thực hiện pháp luật, đưa các quy định pháp luật vào cuộc sống. Pháp luật dù là đại lượng như nhau áp dụng cho những người khác nhau cũng không thể khái quát hóa đến mức không tính đến những tập quán, luật tục của các dân tộc. Vận dụng vào điều kiện thực tế ở nước ta hiện nay, pháp luật khi áp dụng, muốn được công bằng và đầy đủ, cần phải được bổ sung bằng tục lệ, tập quán<sup>9</sup>. Giá trị của Luật tục, hương ước, phong tục tập quán là góp phần giữ gìn những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, củng cố, gắn kết, giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau của người dân trong các cộng đồng dân cư. Pháp luật của nhà nước ta đã ghi nhận những nguyên tắc, quy phạm đạo đức truyền thống dân tộc, những phong tục, tập quán có giá trị tích cực chung.

Án lệ hiện nay đã được xác định có vị trí, vai trò quan trọng trong hệ thống các loại nguồn pháp luật. Áp dụng án lệ có tầm quan trọng đặc biệt để đảm bảo các quyền, lợi ích của các cá nhân, đảm bảo công bằng xã hội, là sự bổ sung cho pháp luật và là xu hướng phát triển nguồn pháp luật của các quốc gia trên thế giới. Án lệ cùng các nguồn luật khác có vai trò là cơ sở có giá trị pháp lý để thúc đẩy giải quyết hiệu quả, kịp thời các vụ việc pháp lý, là nguồn pháp luật bổ sung cho các

<sup>9</sup> Đào Trí Úc, *Những vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993, tr. 64.

văn bản quy phạm pháp luật một cách linh hoạt trong trường hợp chưa có quy định pháp luật cũng như khi pháp luật chưa được hiểu thống nhất, rõ ràng. Đồng thời, án lệ còn góp phần quan trọng khóa lấp “những lỗ hổng” pháp luật, đảm bảo tính ổn định của hệ thống pháp luật.

Lần đầu tiên BLDS năm 2015 đã thừa nhận việc áp dụng nguyên tắc chung và lẽ công bằng để giải quyết vụ, việc dân sự khi không có quy phạm để áp dụng trực tiếp, không có thỏa thuận, không thể áp dụng tập quán hoặc áp dụng tương tự pháp luật. Khoản 2, Điều 6 BLDS năm 2015 quy định: “Trường hợp không thể áp dụng tương tự pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều này thì áp dụng các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự quy định tại Điều 3 của Bộ luật này, án lệ và lẽ công bằng”. Áp dụng lẽ công bằng trong giải quyết vụ việc dân sự trong trường hợp chưa có quy định pháp luật áp dụng là giải pháp linh hoạt, mềm dẻo giúp Tòa án thực hiện chức năng xét xử, bảo vệ sự ổn định trong giao lưu dân sự, đồng thời góp phần bảo vệ quyền tiếp cận công lý của người dân<sup>10</sup>.

### 3. Về nguyên tắc áp dụng các loại nguồn pháp luật

Đa dạng các loại nguồn pháp luật cần được nhận thức và áp dụng trên cơ sở các nguyên tắc pháp quyền, dân chủ. Một trật tự pháp lý cần được xác định trong việc áp dụng các loại nguồn pháp luật, hạn chế đến mức thấp nhất sự mâu thuẫn, triệt tiêu, cản trở lẫn nhau giữa các loại nguồn pháp luật, gây ảnh hưởng tiêu cực đến quyền, lợi ích con người và các hoạt động xã hội, giảm niềm tin vào pháp luật và công lý. Các yêu cầu, đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền cũng là cơ sở, là nguyên tắc trong áp dụng các loại nguồn pháp luật. Không thể áp dụng nguồn pháp luật mà lại xâm phạm, gây ảnh hưởng tiêu cực đến các nguyên tắc pháp

quyền. Chẳng hạn, không vì áp dụng án lệ hay tập quán mà trái Hiến pháp, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp hiến, chính đáng của con người.

Trên bình diện chung, có thể nêu một số nguyên tắc cơ bản về áp dụng nguồn pháp luật trong điều kiện đa dạng hóa nguồn pháp luật như sau:

- Áp dụng các loại nguồn pháp luật phải đảm bảo nguyên tắc tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm các quyền, lợi ích của con người - một trong những nguyên tắc, yêu cầu tối thượng của nhà nước pháp quyền.

- Đối với loại nguồn là điều ước quốc tế, ở Việt Nam, nguyên tắc áp dụng điều ước quốc tế đã được xác định là: Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong nước không được cản trở việc thực hiện điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật trong nước và điều ước quốc tế này có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó, trừ Hiến pháp. Nguyên tắc áp dụng điều ước quốc tế nêu trên đã được quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 6 Luật Điều ước quốc tế năm 2016.

- Đảm bảo nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Trong nhà nước pháp quyền không phải là con người thống trị mà là pháp luật. Thượng tôn pháp luật mà trước hết là Hiến pháp thể hiện ở quyền lực của pháp luật được xác lập, tôn trọng và phục tùng. Thượng tôn các quy định pháp luật được làm ra một cách hợp hiến, hợp pháp và chính đáng. Thượng tôn pháp luật không chỉ đối với pháp luật do Nhà nước ban hành mà còn cả pháp luật của lẽ phải, pháp luật vì con người, vì lẽ công bằng ở đời, nghĩa là phương diện đạo đức của pháp luật. Theo nhà luật học người Đức, Josef Thesing, nhà nước pháp quyền phải dựa trên “vị trí tối thượng của pháp luật và khái niệm về đạo đức của công lý”<sup>11</sup>.

<sup>10</sup> Huỳnh Thị Nam Hải (2022), *Lẽ công bằng trong giải quyết vụ việc dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam*, <https://tapchitoaan.vn/le-cong-bang-trong-giai-quyet-vu-viec-dan-su-theo-quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam7455.html>.

<sup>11</sup> Josef Thesing (biên soạn), KAS. *Nhà nước pháp quyền*,

- Áp dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật phải đảm bảo nguyên tắc không vi phạm điều cấm của pháp luật và phải phù hợp đạo đức xã hội, hài hòa các loại lợi ích, minh bạch và công khai.

#### 4. Về trật tự thứ bậc áp dụng các loại nguồn pháp luật

##### 4.1. Nguyên lý chung về giá trị, vai trò, trật tự thứ bậc áp dụng các loại nguồn pháp luật trên thế giới

Nguyên lý chung về vị trí, vai trò, trật tự thứ bậc áp dụng các loại nguồn pháp luật phụ thuộc vào truyền thống/hệ thống pháp luật của các quốc gia trên thế giới. Nguồn pháp luật thường được phân định về nguyên tắc thành nguồn pháp luật chủ yếu, nguồn pháp luật thứ yếu, bổ sung. Các nước theo truyền thống/hệ thống pháp luật Civil Law, nguồn pháp luật chủ yếu về nguyên tắc là văn bản quy phạm pháp luật, thường được ưu tiên sử dụng nhiều hơn so với án lệ. Trong khi đó, ở các nước thuộc truyền thống/hệ thống pháp luật Common Law, về nguyên tắc văn bản quy phạm pháp luật không được coi là nguồn pháp luật chủ yếu. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và với sự thay đổi mạnh mẽ trong thực tiễn xã hội, vấn đề nguồn pháp luật của các quốc gia cũng đã và đang có sự thay đổi, điều chỉnh để thích ứng hơn. Ở nhiều quốc gia, ngoài nguồn pháp luật truyền thống như văn bản pháp luật, tập quán, án lệ, lễ công bằng thì còn có các loại nguồn pháp luật khác như quan niệm, chuẩn mực đạo đức xã hội; quy tắc của các hiệp hội nghề nghiệp; luật lệ tôn giáo; học thuyết pháp lý... Mức độ sử dụng các loại nguồn pháp luật trên phụ thuộc vào các yếu tố văn hóa chính trị - pháp lý, văn hóa, lịch sử... của các quốc gia.

##### 4.2. Về mối quan hệ giữa các nguồn pháp luật, trật tự thứ bậc áp dụng các loại nguồn pháp luật ở Việt Nam hiện nay

Mỗi loại nguồn pháp luật đều có ưu điểm và hạn chế nhất định, do đó việc đa dạng hóa là để khai thác thế mạnh, khắc phục mặt hạn

chế giữa các loại này. Đa dạng hóa nguồn pháp luật theo đó luôn có sự thống nhất về mục tiêu, nhiệm vụ cần đạt được là đảm bảo tốt hơn, hiệu quả hơn và kịp thời sự công bằng, hợp lý trong việc giải quyết các vụ việc pháp lý cụ thể. Giữa các loại nguồn pháp luật do vậy luôn có mối quan hệ tương hỗ và ở mức độ nhất định, các loại nguồn pháp luật luôn là tiền đề, điều kiện hỗ trợ của nhau. Trong hệ thống các loại nguồn pháp luật ở Việt Nam, văn bản quy phạm pháp luật được xác định là nguồn pháp luật chủ yếu. Chính sách đa dạng hóa nguồn pháp luật vừa thể hiện sự cần thiết mở rộng nguồn pháp luật, vừa xác định vị trí, vai trò là nguồn pháp luật chủ yếu của văn bản quy phạm pháp luật. Quan điểm này cũng đã được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 27-NQ/TW: “Đa dạng hóa nguồn pháp luật, đề cao và coi trọng đạo luật, đơn giản hóa, giảm tầng nấc, loại hình văn bản trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật...”.

Đối với các loại nguồn pháp luật khác, cho đến thời điểm hiện tại cũng chỉ mới được xác định về nguyên tắc trong một số văn bản luật, tập trung ở BLDS năm 2015, BLTTDS năm 2015. Qua nội dung, tinh thần cơ bản của hai bộ luật quan trọng này, có thể nhận thấy, các loại nguồn pháp luật đã được xác định về nguyên tắc chung, bao gồm: Văn bản quy phạm, tập quán, áp dụng tương tự pháp luật, án lệ, các nguyên tắc pháp luật dân sự, lễ công bằng. Đồng thời cũng qua các quy định mang tính nguyên tắc cốt lõi của BLDS năm 2015, có thể nhận diện được “một trật tự thứ bậc về áp dụng các loại nguồn pháp luật”. Vấn đề về giá trị và thứ bậc ưu tiên của các nguồn pháp luật trong việc giải quyết vụ việc dân sự là một chủ đề quan trọng, điều này đang thu hút sự quan tâm nghiên cứu<sup>12</sup>.

<sup>12</sup> Đào Bá Minh, “Quá trình hình thành và phát triển nguồn luật lễ công bằng trong pháp luật dân sự trên thế giới - Kinh nghiệm cho Việt Nam”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, Kỳ 2 (Số 391), tháng 10/2023; Nguyễn Thị Thu Trang, *Bản về mối quan hệ giữa Văn bản quy phạm pháp luật và Án lệ*, <https://kiemsat.vn/ban-ve-moi-quan-he-giua-van-ban-quy-pham-phap-luat-va-an-le-65714.html>; Vũ Thị Ngọc Dung, Nguyễn Đức Vũ, “Các nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật”, *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 01 (449), tháng 01/2022.

BLDS năm 2015 đã xác định về nguyên tắc giải quyết vụ việc dân sự trong trường hợp không có quy định pháp luật điều chỉnh. Theo đó, trong trường hợp không có quy định pháp luật điều chỉnh thì các nguồn pháp luật sau đây sẽ được áp dụng: tập quán, áp dụng pháp luật tương tự, án lệ, các nguyên tắc pháp luật, lẽ công bằng. Quy định mang tính nguyên tắc trên có thể coi là trật tự thứ bậc của các loại nguồn pháp luật theo BLDS năm 2015. Về tính thứ bậc hiệu lực pháp lý của án lệ, theo quy định trong pháp luật hiện hành, nguyên tắc giải quyết vụ việc dân sự trong trường hợp chưa có điều luật để áp dụng được quy định tại Điều 45 BLTTDS năm 2015 thực hiện theo thứ tự sau: (1) Áp dụng tập quán; (2) Áp dụng tương tự pháp luật; (3) Áp dụng nguyên tắc cơ bản của pháp luật, án lệ, lẽ công bằng.

#### **4.3. Một số gợi mở tiếp tục nghiên cứu lý luận, thực tiễn về đa dạng hóa nguồn pháp luật**

Trong nội dung đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện nay, đa dạng hóa nguồn pháp luật có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng. Theo kinh nghiệm thế giới và yêu cầu của thực tiễn xã hội, mặc dù Việt Nam chúng ta đã có sự đổi mới về pháp luật, có chính sách đa dạng hóa nguồn pháp luật, song vẫn cần tiếp tục quan tâm nghiên cứu lý luận, thực tiễn để mở rộng, đa dạng hóa nguồn pháp luật với ý nghĩa nguồn pháp luật là tất cả các căn cứ có giá trị pháp lý hợp lý “được nhà nước sử dụng làm cơ sở để điều hòa các mối quan hệ hay giải quyết các tranh chấp trong xã hội”<sup>13</sup>. Nếu xét theo nghĩa rộng, nguồn pháp luật là những căn cứ có giá trị pháp lý để các chủ thể có thẩm quyền áp dụng vào việc giải quyết các vụ việc pháp lý, đảm bảo sự công bằng, hợp lý, quyền, lợi ích con người một cách hiệu quả, kịp thời thì còn nhiều loại nguồn pháp luật cần xem xét đến. Đơn cử theo đó, quyền con

người cũng là một trong những loại nguồn pháp luật. Điều này hoàn toàn phù hợp với cách tiếp cận quyền con người trong giải quyết các vấn đề xã hội nói chung, các vụ việc pháp lý nói riêng trong nhà nước pháp quyền. Quyền con người do vậy vừa là một loại nguồn pháp luật độc lập, vừa là nguồn pháp luật cần được xem xét và đảm bảo một cách cao nhất trong việc áp dụng các loại nguồn pháp luật.

Về tập quán, cần phải xác định tập quán là nguồn pháp luật mang tính tất yếu khách quan chứ không chỉ là một giải pháp tình thế do thiếu quy định pháp luật. Để đảm bảo áp dụng tập quán hợp lý và hiệu quả, về phương diện lập pháp, cần tham khảo kinh nghiệm nhiều nước là quy định thành nguyên tắc bắt buộc áp dụng tập quán đối với các chủ thể có thẩm quyền áp dụng pháp luật thay vì chỉ quy định là “có thể áp dụng tập quán”...

Về lẽ công bằng, cùng với nguyên tắc áp dụng đã được quy định trong BLDS và BLTTDS năm 2015 thì sẽ là hợp lý hơn trên quan điểm mở rộng, đa dạng hóa nguồn pháp luật. Theo đó, lẽ công bằng là một loại nguồn pháp luật thiết yếu, có vị thế, giá trị là nguồn bổ sung theo quy định pháp luật hiện hành, đồng thời lẽ công bằng cần được xem xét, áp dụng ngay cả trong trường hợp áp dụng các loại nguồn pháp luật khác. Bản thân pháp luật, đạo đức là công bằng. Công bằng được coi là tư tưởng pháp lý tiến bộ của nhân loại từ cổ xưa trong câu ngạn ngữ Latinh cổ đại: *Pháp luật là nghệ thuật của sự thật và công lý (Jus est ars bonae aequi)*. Áp dụng lẽ công bằng là nhu cầu tất yếu, vừa là một trong những loại nguồn pháp luật, vừa là giá trị bền vững của pháp luật.

#### **4.4. Xây dựng văn hóa pháp luật về áp dụng đa dạng nguồn pháp luật**

Hình thành văn hóa pháp luật về áp dụng đa dạng nguồn pháp luật, tạo lập thành thói quen tác nghiệp, thành bản lĩnh, kỹ năng và bốn phạm đạo đức nghề nghiệp của các chủ thể có thẩm quyền áp dụng các loại nguồn pháp luật trong giải quyết các vụ việc pháp lý. Văn hóa pháp luật về áp dụng

<sup>13</sup> Vũ Công Giao, “Yêu cầu đổi mới tư duy lập pháp trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 05 (477), tháng 03/2023.

đa dạng nguồn pháp luật bao gồm ba thành tố cấu thành cơ bản là: tri thức - hiểu biết cần thiết về các loại nguồn, thái độ, tình cảm tôn trọng, nhận thức được giá trị, ý nghĩa của mỗi loại nguồn pháp luật và hành vi áp dụng các loại nguồn pháp luật. Để tạo lập văn hóa pháp luật về áp dụng nguồn pháp luật cần nhiều giải pháp trước mắt và lâu dài mang tính bền vững. Một trong những giải pháp quan trọng là cần bổ sung kiến thức, kỹ năng về áp dụng nguồn pháp luật vào chương trình đào tạo, tập huấn pháp luật với những hình thức phù hợp, linh hoạt, tổ chức các hội nghị chia sẻ kinh nghiệm áp dụng các loại nguồn pháp luật như tập quán, án lệ, lệ công bằng; văn bản quy phạm pháp luật vốn hiện đang còn khá nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc nhất định.

### **4.5. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật với vị trí, vai trò là nguồn pháp luật chủ yếu trong hệ thống nguồn pháp luật ở nước ta**

Trước đây, trong điều kiện chưa có chính sách áp dụng đa dạng các loại nguồn pháp luật, chưa có án lệ, lệ công bằng... nhưng hoàn thiện, nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật cũng đã được xác định là nhiệm vụ quan trọng. Ngày nay, trong bối cảnh đa dạng hóa nguồn pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật có vị trí, vai trò là nguồn pháp luật chủ yếu thì hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lại càng có tầm quan trọng đặc biệt, đã có thêm nhiệm vụ, sứ mệnh mới với vị trí, vai trò là nguồn pháp luật chủ yếu.

Do vậy, cùng với việc đổi mới quy trình xây dựng pháp luật, đảm bảo kỷ cương, trật tự, kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật thì còn cần thiết phải nghiên cứu, khảo sát, đánh giá tác động thực tiễn áp dụng các nguồn pháp luật: tập quán, án lệ, lệ công bằng, điều ước quốc tế để có sự điều chỉnh pháp luật phù hợp và nâng cao hiệu quả áp dụng các loại nguồn pháp luật khác. Thực tiễn vận dụng tập quán, án lệ, lệ công bằng, điều ước quốc tế... không chỉ là cho từng vụ việc nhất định mà còn có ý nghĩa quan trọng

đối với sự bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Đồng thời, ở chiều ngược lại, sự hoàn thiện, thích ứng cuộc sống của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật cũng có ý nghĩa là cơ sở nguyên tắc định hướng cho việc sử dụng tập quán, án lệ, lệ công bằng được thuận lợi, hiệu quả, nhất quán trên nguyên tắc phục vụ tốt nhất các quyền, lợi ích con người và sự phát triển xã hội./.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nghị quyết số 27-NQ/TW;
2. Jean - Claude Ricci, *Nhập môn Luật học*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2022;
3. Hoàng Thị Kim Quế, *Giáo trình Lý luận nhà nước và pháp luật*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015 (tái bản năm 2023) ;
4. Đào Trí Úc, *Giáo trình Nhà nước pháp quyền*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015;
5. O. Ysumirrô, M. Takahara, S. Bikishimoto, *Chính trị và kinh tế Nhật bản*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 30;
6. Đào Trí Úc, *Những vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993;
7. Josef Thesing (biên soạn), *KAS. Nhà nước pháp quyền*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002;
8. Đào Bá Minh, "Quá trình hình thành và phát triển nguồn luật lệ công bằng trong pháp luật dân sự trên thế giới - Kinh nghiệm cho Việt Nam", *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, Kỳ 2 (Số 391), tháng 10/2023;
9. Nguyễn Thị Thu Trang (2023), *Bàn về mối quan hệ giữa Văn bản quy phạm pháp luật và Án lệ*, <https://kiemsat.vn/ban-ve-moi-quan-he-giua-van-ban-quy-pham-phap-luat-va-an-le-65714.html>;
10. Vũ Thị Ngọc Dung, Nguyễn Đức Vũ, "Các nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật", *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 01 (449), tháng 01/2022;
11. Nguyễn Hòa Bình, (2018), *Đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong quá trình giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/51654/doi-moi%2C-tang-cuong-hoa-giai%2C-doi-thoai-trong-qua-trinh-giai-quyet-cac-tranh-chap-dan-su%2C-khieu-kiem-hanh-chinh-dap-ung-yeu-cau-cai-cach-tu-phap.aspx>;
12. Huỳnh Thị Nam Hải (2022), *Lẽ công bằng trong giải quyết vụ việc dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam*, <https://tapchitoaan.vn/le-cong-bang-trong-giai-quyet-vu-viec-dan-su-theo-quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam7455.html>.